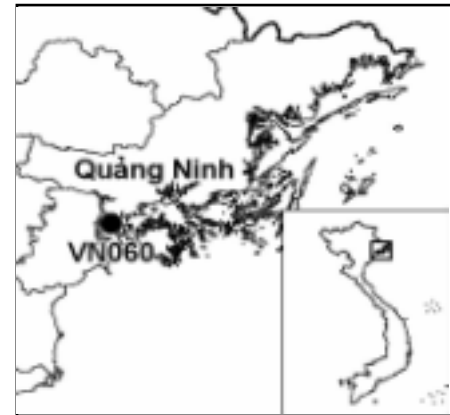


HÀ NAM

Tiêu chí : A1 & A4i

Tỉnh: Quảng Ninh
Tình trạng bảo vệ: Không
Vĩ độ: 20°52'N
Kinh độ: 106°49'E
Diện tích: 5.000 ha
Độ cao: 0-2 m so với mặt biển

**VCĐH / PVCĐH:**

Không

Cảnh quan ưu tiên:

Không

Mô tả chung

VCQT có trung tâm là đảo Hà Nam nằm ở cửa sông Bạch Đằng, cửa sông xa nhất về phía bắc của đồng bằng Bắc Bộ. Đảo Hà Nam nối với đất liền bằng một cây cầu và được bao bọc bởi một hệ thống đê biển, dạng sử dụng đất chủ yếu bên trong đê là đất nông nghiệp và thổ cư. Bên ngoài hệ thống đê biển, ở mặt phía nam và phía tây của đảo là hàng loạt các ao tôm, nhiều ao vẫn còn có các vùng rừng ngập mặn ở bên trong. VCQT bao gồm các ao tôm này cùng với các vùng rừng ngập mặn bên ngoài ao tôm và các bãi gian triều ở vùng cửa sông Bạch Đằng. Hầu hết diện tích ao nuôi trồng thủy sản hiện đang thuộc sự quản lý của các hợp tác xã và các doanh nghiệp¹.

Khu hệ chim: Những nét chính

Khu hệ chim của VCQT Hà Nam hiện chưa được nghiên cứu nhiều, đến nay mới chỉ có hai chuyến khảo sát sơ bộ được tiến hành tại khu vực. Tuy nhiên, có một quần thể nhỏ của loài đang nguy cấp trên toàn cầu là Cò thìa mặt đen *Platalea minor* đã được ghi nhận trong cả hai chuyến này chứng tỏ VCQT có thể thường xuyên là nơi phân bố của một số lượng đáng kể của loài. Ngoài ra, kết quả của các chuyến điều tra đã chứng tỏ Hà Nam là một trong những điểm trú đông quan trọng của các loài chim nước di cư. Ví dụ, đã đếm được 150 con Cốc đế *Phalacrocorax carbo* vào tháng 1/2002, đây là số đếm được cao nhất trong thời gian gần đây của Cốc đế, một loài đang bị đe dọa ở cấp quốc gia tại Việt Nam. Thêm vào đó, khu vực này còn có những quần thể trú đông tương đối lớn của các loài Vịt mốc *Anas acuta*, Vịt đầu vàng *A. penelope* và Mòng bể đầu đen *Larus ridibundus*¹.

Loài	Tiêu chí VCQT	Tình trạng	VCQT khác	Ghi chú
Cò thìa mặt đen <i>Platalea minor</i>	A1, A4i	EN	8	Quan sát được bốn con non ở phía nam đảo Hà Nam vào tháng 12/2001. Một tháng sau đó, quan sát được bacsở vị trí này và phần còn lại của xác con thứ tư được tìm thấy trong nhà dân ở gần đó ¹ .

Loài chỉ phân bố trong một đơn vị địa sinh học: Khu vực này không đáp ứng tiêu chí A3. Xem Phụ lục 4 để biết chi tiết.

Các loài khác đang được quan tâm bảo tồn

Hiện chưa xác định được bất cứ loài đang được quan tâm bảo tồn nào khác tại khu vực.

Các mối đe dọa đối với đa dạng sinh học

Một trong mối đe dọa chính đến tính đa dạng sinh học của VCQT Hà Nam là săn bắn. Người dân sử dụng bẫy cát-xét ghi tiếng kêu để dẫn dụ chim vào lưới bắt bán cho người ngoài đến thu mua. Ngoài ra, nhiều người từ bên ngoài huyện cũng đến đây săn bắn bằng súng săn. Việc đánh chim bằng lưới đe dọa các loài chim ven biển di cư, việc săn bằng súng đe dọa các loài vịt và các loài chim nước lớn khác. Mối đe dọa chính thứ hai là việc nuôi trồng thủy sản bằng các phương thức không bền vững dẫn đến việc chết mầm cây ngập mặn trong các ao tôm và làm mất sinh cảnh dừng chân của các loài chim nước. Mối đe dọa chính thứ ba là việc đánh bắt thủy hải sản bằng các phương pháp không bền vững như dùng điện hoặc chất

Mối đe dọa	Độ nghiêm trọng
Nuôi trồng/ đánh bắt thủy hải sản	• •
Nhiều loạn đối với các loài chim	•
Săn bắn	• • •

nổ, điều này đe dọa nghiêm trọng các loài chim nước di cư do làm nhiễu loạn các đàn chim và làm giảm quá mức trữ lượng thủy hải sản tại khu vực¹.

Các hoạt động bảo tồn

- Với sự hỗ trợ của BirdLife International và Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường tỉnh Quảng Ninh, một Nhóm Hỗ trợ VCQT đã được thành lập tại đảo Hà Nam vào tháng Tám năm 2002. Nhóm này sẽ tạo điều kiện cho các bên liên quan tại địa phương có thể gặp gỡ và thảo luận các vấn đề liên quan đến môi trường của VCQT và đề xuất giải pháp cho các vấn đề.
- Năm 2002, Ủy ban Nhân dân huyện Yên Hưng đã xây dựng quy chế quản lý môi trường tại địa phương, trong đó nghiêm cấm việc săn bắn và đề ra các biện pháp nuôi trồng thủy sản bền vững.

Kiến nghị

- Hà Nam đáp ứng các tiêu chí để công nhận là một vùng đất ngập nước có tầm quan trọng quốc tế theo Công ước Ramsar, và do đó, cần được công nhận là một Khu Ramsar.
- Cần có biện pháp để bảo vệ hữu hiệu khu hệ chim của khu vực, được biệt là trong mùa di cư, trong đó cần chú ý nghiêm cấm tất cả các hình thức săn bắn và đánh bắt thủy sản bằng các phương pháp hủy diệt¹.
- Cần có biện pháp để hạn chế việc mở rộng diện tích canh tác thủy sản ra các vùng rừng ngập mặn còn lại và khuyến khích các phương thức nuôi trồng thủy sản bền vững¹.
- Cần tiến hành các hoạt động nâng cao nhận thức cho tất cả các bên liên quan ở địa phương về tầm quan trọng đa dạng sinh học và kỹ thuật xã hội của VCQT, xây dựng tinh thần trách nhiệm của các cộng đồng địa phương đối với việc bảo tồn VCQT¹.
- Nhóm Hỗ trợ VCQT đã được thành lập năm 2002 cần phải được trợ giúp một cách tích cực để có thể hoạt động như cầu nối lôi kéo sự tham gia của các bên liên quan ở địa phương vào công tác quản lý môi trường.
- Cần tiến hành thêm các chuyến khảo sát để xác định các vị trí quan trọng đối với các loài chim di cư trong VCQT và tìm hiểu chính xác hơn mức độ ảnh hưởng của các hoạt động của con người lên VCQT¹.

Tài liệu tham khảo

1. Lê Mạnh Hùng, Nguyễn Đức Tú, Tordoff, A. W. và Vũ Hồng Phương (2002) *Điều tra nhanh khu hệ chim vùng ven biển tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam*. Báo cáo của Chương trình BirdLife Quốc tế tại Việt Nam và Viện Sinh thái và Tài nguyên Sinh vật.



Cò thìa mặt đen *Platalea minor*